BÀI GIẢNG: CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945
CHUYÊN ĐỀ: CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945, CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TỪ THÁNG 8 NĂM 1945 ĐẾN NAY)
MÔN: LỊCH SỬ 12
GIÁO VIÊN: THẦY TRẦN THANH QUANG

MỤC TIÊU

- ✓ *Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945.*
- ✓ *Nêu được nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.*
- ✓ *Phân tích được ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945.*

1. BỐI CẢNH LỊCH SỬ

***Bối cảnh thế giới**

Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc:

- Ở châu Âu: Ngày 9/5/1945, phát xít Đức bị tiêu diệt.
- Ở Mặt trận châu Á – Thái Bình Dương: quân phiệt Nhật liên tục thất bại.

+ Hội nghị Postdam – Đức đã giao nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật cho phe Đồng minh (Bắc vĩ tuyến 16 giao cho quân Trung Hoa Dân quốc, Nam vĩ tuyến 16 giao cho quân Anh)
+ Ngày 6 và 9/8/1945, Mĩ ném 2 quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản.
+ Ngày 15/8/1945, Nhật Bản tuyên bố đầu hàng. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

***Bối cảnh trong nước**

- Từ tháng 3 đến tháng 8/1945: "Cao trào kháng Nhật cứu nước" diễn ra mạnh mẽ - tiền đề cho Tổng khởi nghĩa.
- Ngày 13/8/1945, lập Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc, ra Quân lệnh số 1 phát động Tổng khởi nghĩa trong cả nước.
- Ngày 14 và 15/8/1945, Hội nghị Toàn quốc của Đảng (Tân Trào – Tuyên Quang) quyết định những vấn đề đối nội, đối ngoại sau khi giành chính quyền.
- Ngày 16 và 17/8/1945, Đại hội Quốc dân (Tân Trào – Tuyên Quang), đã:

+ Thông qua 10 Chính sách của Việt Minh.
+ Cử ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

2. DIỄN BIẾN CHÍNH

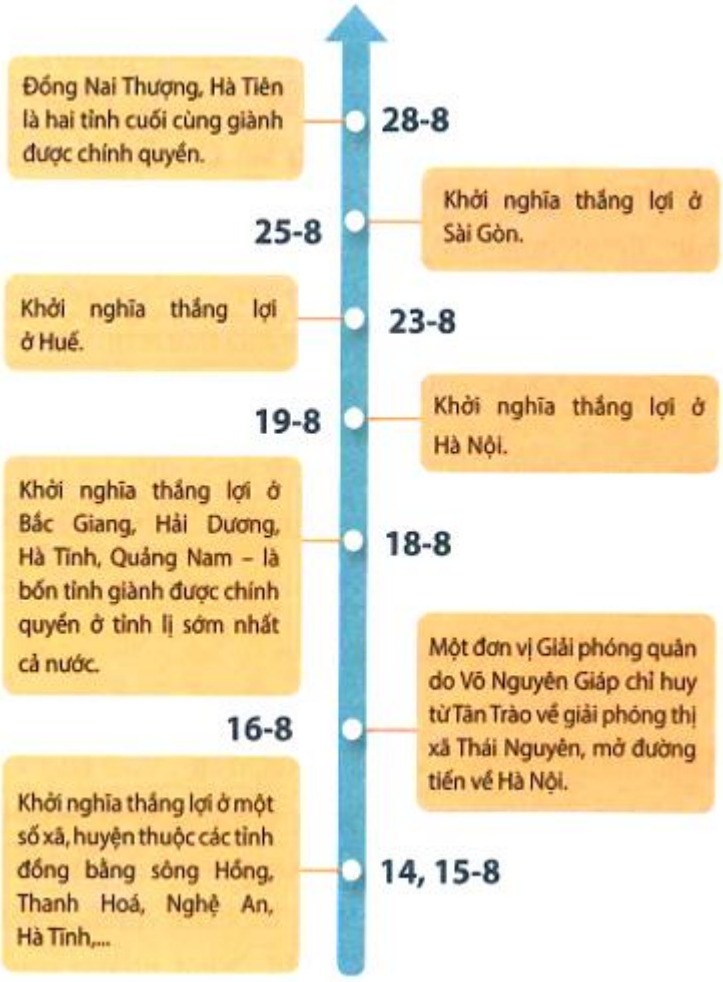

- Ngày 2/9/1945, Hồ Chủ tịch đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

3. NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI, Ý NGHĨA VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

a) Nguyên nhân thắng lợi

**Nguyên nhân chủ quan*

- Truyền thống yêu nước nồng nàn, đấu tranh kiên cường, bất khuất của dân tộc.
- Đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.
- Quá trình chuẩn bị trong suốt 15 năm về việc xây dựng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang và căn cứ địa cách mạng; kết hợp đấu tranh chính trị, đấu tranh vũ trang, đấu tranh ngoại giao.

**Nguyên nhân khách quan:* Chiến thắng của Hồng quân Liên Xô và quân Đồng minh đã cổ vũ tinh thần và niềm tin cho nhân dân ta.

b) Ý nghĩa lịch sử

**Đối với Việt Nam*

- Phá tan xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp, ách thống trị của phát xít Nhật và lật đổ chế phong kiến.
- Mở ra bước ngoặt lớn – kỷ nguyên độc lập, tự do dưới chế độ dân chủ cộng hòa.

- Chứng tỏ năng lực lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương, chuẩn bị điều kiện tiên quyết cho những thắng lợi tiếp theo.

** Đối với thế giới*

- Góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít trong chiến thắng thế giới thứ hai.
- Góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, thực dân.
- Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

c) Bài học kinh nghiệm

- Bài học về sự lãnh đạo của Đảng: sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định => phải có đường lối đúng đắn; vận dụng linh hoạt chủ nghĩa Mác – Lê-nin vào thực tiễn.
- Bài học về xây dựng, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc: tiêu biểu qua vai trò của Mặt trận Việt Minh.
- Bài học về nắm bắt thời cơ: cần xác định đúng thời cơ, chủ động, mau lẹ chớp thời cơ để thành công.

LUYỆN TẬP

Câu 1: Ý nào không phải là điều kiện chủ quan đưa đến sự bùng nổ của Cách mạng tháng Tám?

A. Có sự chuẩn bị đầy đủ về đường lối và phương pháp cách mạng.

B. Lực lượng cách mạng đã được chuẩn bị chu đáo trong 15 năm.

C. Nhân dân ta có truyền thống yêu nước, đoàn kết, đồng lòng.

D. Quân Nhật ở Đông Dương rệu rã, chính phủ tay sai hoang mang.

Câu 2: Ngày 30-8-1945, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị là sự kiện đánh dấu

A. nước Việt nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.

B. nước ta bắt đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

C. chế độ phong kiến Việt Nam sụp đổ.

D. Tổng khởi nghĩa thắng lợi trên cả nước.

Câu 3: Nhà nước Việt nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập năm 1945 là nhà nước của

A. công, nông, binh.

B. toàn thể nhân dân.

C. công nhân và nông dân.

D. trí thức tiểu tư sản.